

PHONG TRÀO ĐỒNG KHỞI Ở THỪA THIÊN HUẾ TỪ NĂM 1964 ĐẾN ĐẦU NĂM 1965

Nguyễn Hữu Phúc*, Mai Thị Yên Thi**

1. Đặt vấn đề

Với thắng lợi phong trào Đồng khởi ở miền Nam, Mỹ đã triển khai Kế hoạch Johnson – McNamara nhằm bình định miền Nam trong 2 năm (1963-1964) và đẩy mạnh thực hiện chiến lược “Chiến tranh đặc biệt”. Theo đó, Mỹ lấy quân đội Sài Gòn làm lực lượng chủ yếu, được trang bị hiện đại theo kiểu quân đội Mỹ, tác chiến theo chiến thuật hiện đại và sử dụng chiến thuật “trục thẳng vận”, “thiết xa vận”. Bên cạnh đó, Mỹ còn tăng cường thực hiện những cuộc càn quét để tiêu diệt lực lượng cách mạng miền Nam, lập “ấp chiến lược” để tách dân chúng ra khỏi lực lượng cách mạng.

Trước tình hình này, Đảng chủ trương tiếp tục giữ vững thế chiến lược tiến công, kết hợp đấu tranh chính trị với đấu tranh vũ trang, nổi dậy trên cả ba vùng chiến lược, tiến công lực lượng quân đội Mỹ và Chính quyền Sài Gòn bằng cả ba mũi⁽¹⁾. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, đấu tranh quân sự và đấu tranh chính trị diễn ra sôi nổi từ sau cuộc đảo chính lật đổ chế độ Ngô Đình Diệm (01/11/1963), nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế một lần nữa đã tiến hành Đồng khởi và giành thắng lợi ở nhiều vùng nông thôn và đồng bằng (1964-1965), tạo thế và lực mới cho cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước.

Trong khi cao trào Đồng khởi miền Nam (1959-1960) hay cuộc Đồng khởi ở miền núi đã được giới Sử học quan tâm rất nhiều nhưng Đồng khởi ở nông thôn đồng bằng nói chung và tỉnh Thừa Thiên Huế nói riêng trong giai đoạn từ nửa sau năm 1964 đến đầu năm 1965 lại chưa được nghiên cứu đầy đủ. Một số khía cạnh của vấn đề tuy đã được thể hiện trong các tạp chí, công trình chuyên khảo về phong trào Đồng khởi ở các địa phương, song vẫn chưa làm sáng tỏ như điều kiện bùng nổ, phương thức tiến hành, sắc thái biểu hiện, tác dụng của phong trào... Vì vậy, việc nghiên cứu một cách toàn diện phong trào Đồng khởi ở nông thôn đồng bằng ở tỉnh Thừa Thiên Huế nửa sau năm 1964 đến đầu năm 1965 là việc làm có ý nghĩa khoa học và thực tiễn.

(*) Hội Khoa học Lịch sử tỉnh Thừa Thiên Huế.

(**) Thành phố Huế.

(1) Ba mũi: đấu tranh chính trị, đấu tranh quân sự và đấu tranh binh vận.

2. Nguyên nhân dẫn đến phong trào Đồng khởi ở nông thôn đồng bằng Thừa Thiên Huế

Sự kiện Ngô Đình Diệm bị đảo chính (01/11/1963) đã châm ngòi cho cuộc kháng chiến của nhân dân Thừa Thiên Huế thêm phần mạnh mẽ. Ngay trong đêm 02/11/1963, tại Phong Điền quân và dân của huyện đã tấn công vào hai “ấp chiến lược” Thanh Tân và Sơn Quả (Phong Sơn) làm kẻ thù hoảng loạn. Bên cạnh đó, lực lượng vũ trang các huyện cũng liên tục tấn công các “ấp chiến lược” Công Thành, Hiền An, Phổ Lại, Xuân Điền Lộc, Hương Hội Trại, Đông Lâm, Bắc Thanh (Phong Điền), La Chũ, Phú Ổ (Hương Trà), Vinh Thái, Vinh Hà, Vinh Phú, Phú Đa (Phú Vang). Ở Hương Thủy, lực lượng cách mạng tấn công vào các “ấp chiến lược” xã Thủy Phương, Thủy Thanh, Thủy Vân, ở Phú Lộc nhiều “ấp chiến lược” tại xã Lộc Tụ, Lộc An, Lộc Điền cũng bị phá, nhiều cơ sở của quân đội Sài Gòn bị tấn công. Ở Quảng Điền, một số cán bộ đã bí mật vào vận động quần chúng phá “ấp chiến lược” từ bên trong Quảng Thái, Quảng Thọ.

Những tháng đầu năm 1964, quân đội Sài Gòn đã hình thành thêm những lực lượng cơ động, tập trung đánh phá các địa bàn quan trọng như A So, A Lưới, xây dựng giao thông để thuận tiện cho việc ứng cứu các khu vực xung yếu. Đối với nhân dân Thừa Thiên Huế lúc này “*họ không còn tin ai nữa cả ngoài mình. Tất cả đều đã cướp công cách mạng của dân. Vì mù quáng, vì vị lợi, vì bè đảng, vì đố kỵ, suốt 10 tháng qua, tất cả tập đoàn độc tài đã làm cho nhân dân điêu linh đồ thán. Cho nên, ngày nay, người dân không còn tin ở những cái như Hội đồng Quân nhân cách mạng, Chính phủ lâm thời, hay Chính phủ cách mạng, không tin ở những danh vị Thủ tướng, Tổng thống, không còn tin ở những Trung tướng, Đại tướng, không còn tin ở những nhân hiệu đảng phái*”⁽²⁾. Trong khi đó, chính sách kỳ thị tôn giáo vẫn được Trần Văn Hương áp dụng, tiếp tục đàn áp và khủng bố phong trào Phật giáo. Theo công văn ngày 15/7/1964 của Thượng tọa Thích Đôn Hậu gửi Chính quyền Sài Gòn: “*Nhiều Phật tử trong khi bị tra hỏi còn phải đau lòng nghe những tiếng nguyện rửa: “Thằng này năm ngoái tranh đấu Phật giáo hăng lắm đấy” và đau đớn hơn nữa, là một Phật tử khác, tên Phạm Bá Đông sau khi bị bắt giam tại xã, đã bị bắn chết lúc 10 giờ đêm 3 tháng 5 âm lịch chẳng ai biết rõ lý do gì. Xác quăng nằm giữa đồng ruộng, sáng ngày thân nhân biết được, chỉ ra nhận về chôn không dám hé môi than thở trước cái chết vô cùng ám muội*”⁽³⁾ đã khiến cho nhân dân Thừa Thiên Huế ngày càng phản đối gay gắt.

Trong bối cảnh đó, Thường vụ Tỉnh ủy Thừa Thiên Huế chủ trương: “*Phát huy sức mạnh của quần chúng có sự hỗ trợ của lực lượng vũ trang, lợi dụng sự sụp*

⁽²⁾ Lê Cung (2001). *Phong trào Đô thị Huế trong Kháng chiến chống Mỹ (1954-1975)*. Nxb Thuận Hóa. Huế, tr. 75-76.

⁽³⁾ Lê Cung (2014). *Phong trào Phật giáo miền Nam Việt Nam (1964-1968)*. Nxb Thuận Hóa. Huế, tr. 59-60.

đồ của chính quyền Sài Gòn mà tổ chức lực lượng, tiến công mạnh mẽ, đều khắp, làm tan rã, tê liệt chính trị, tư tưởng và tổ chức, phá áp chiến lược, chuẩn bị thiết thực cho việc phá thế kìm kẹp của địch”⁽⁴⁾. Trên cơ sở đánh giá thuận lợi, khó khăn của phong trào cách mạng, Tỉnh ủy Thừa Thiên Huế đã mở đợt giáo dục Đảng viên và quần chúng giữ vững khí tiết, ý chí đấu tranh, mặt khác gấp rút chuyển hướng phong trào, các tổ chức lãnh đạo, tổ chức quần chúng cho phù hợp với tình hình mới để đẩy mạnh đấu tranh chính trị, công tác binh vận, địch vận. Tỉnh đã chọn xã Hương Thọ⁽⁵⁾ (Hương Thủy) làm nơi thí điểm Đồng khởi để rút kinh nghiệm. Đầu tháng 2/1964, đội công tác vũ trang từ các mũi tiến hành phát động quần chúng khởi nghĩa ở Hương Thọ. Lực lượng ở các mũi Lương Miêu – Dương Hòa từ bên trong đã đánh tan trung đội của quân đội Sài Gòn, bắt sống tên trung đội trưởng và thu được nhiều vũ khí.

Đây chính là bàn đạp thúc đẩy các mũi tiến công ở La Khê, Kim Ngọc và Đình Môn (Hương Thọ) hoạt động mạnh hơn vào các đồn đóng quân của Chính quyền Sài Gòn ở địa phương. Cuối tháng 3/1964, bộ đội Tiểu đoàn 302 cùng nhân dân đã phản kích quyết liệt vào căn cứ của Chính quyền Sài Gòn buộc đối phương phải rút lui. Đồng thời giải phóng được bốn thôn Đình Môn, Dương Hòa, Lương Miêu và Thác Hộ, theo đó, Ủy ban Mặt trận Dân tộc Giải phóng, các đoàn thể, các tổ chức được thành lập. Thí điểm ở xã Hương Thọ đã đem lại những thắng lợi cơ bản, kịp thời, tạo đà cho phong trào Đồng khởi trong giai đoạn sau. Cùng với Đồng khởi ở Hương Thọ, phong trào đô thị Huế diễn ra sôi nổi đã thu hút đông đảo sự tham gia của nhân dân, trí thức, học sinh, sinh viên khi biểu tình đòi xử tử Phan Quang Đông, phản đối việc Nguyễn Khánh không đưa Ngô Đình Cẩn xử bắn ở Huế. Như vậy, thắng lợi của phong trào đô thị và thí điểm Đồng khởi ở Hương Thọ đầu năm 1964 đã tạo ra nhiều động lực cho nhân dân toàn tỉnh, tiến đến phong trào Đồng khởi nửa sau năm 1964 đến đầu năm 1965.

3. Chủ trương của Tỉnh ủy Thừa Thiên

Trên cơ sở chủ trương của Liên khu V và Liên Tỉnh ủy Trị Thiên - Huế, Tỉnh ủy Thừa Thiên đã đề ra nhiệm vụ nhằm phát động phong trào Đồng khởi: *“Ra sức động viên toàn Đảng, toàn quân, toàn dân tranh thủ thời cơ thuận lợi tiến công địch liên tục và xây dựng lực lượng ta về mọi mặt trên cả ba vùng. Đẩy mạnh phong trào quần chúng rộng rãi có hỗ trợ một cách tích cực của hoạt động vũ trang, thiết thực chuẩn bị và phát động quần chúng phá thế kìm kẹp, phá áp chiến*

⁽⁴⁾ Ủy ban Nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế (2005). *Địa chí Thừa Thiên Huế, Phần Lịch sử*. Nxb Khoa học Xã hội. Hà Nội, tr. 81-82.

⁽⁵⁾ Để tạo bàn đạp cho các huyện, năm 1961, tỉnh đã cắt xã Hương Thọ thuộc huyện Hương Trà cho huyện Hương Thủy, nay thuộc Hương Trà.

lược trong năm 1964 giành một phần lớn nhân tài, vật lực đồng thời tiếp tục giữ vững, củng cố căn cứ địa, đảm bảo nhiệm vụ hành lang, làm chỗ dựa cho đồng bằng đồng thời mở rộng phong trào đô thị” và “giành lại nông thôn đồng bằng trong năm 1964 là nhiệm vụ trọng tâm hàng đầu có tính chất cấp bách của toàn Đảng bộ và quân, dân trong tỉnh”⁽⁶⁾.

Mục tiêu là phải “giải phóng 3 - 4 vạn dân, đưa đấu tranh chính trị và quân sự lên song song, thực hiện ba mũi giáp công quyết tâm giành lại một phần quan trọng về nhân tài, vật lực để phát triển lực lượng, bổ sung cho căn cứ địa cách mạng, tạo thế cho miền núi và tạo bàn đạp cho thành phố”⁽⁷⁾.

Phương châm đấu tranh: “Đưa quần chúng ra đấu tranh hai chân, ba mũi nhưng phải giữ thế hợp pháp cho quần chúng, đẩy mạnh chiến tranh du kích để giữ vững và phát triển phong trào. Đánh địch, phá ấp chiến lược nhưng phải chú trọng chính sách ruộng đất ở đồng bằng”⁽⁸⁾.

Trước khi bước vào cao trào Đồng khởi, ngày 8/4/1964, Tỉnh ủy đã gửi thư kêu gọi cán bộ, Đảng viên, đoàn viên, chiến sĩ lực lượng vũ trang trong toàn tỉnh: “Đồng bào Thừa Thiên đã 10 năm đầy máu và nước mắt. Những tiếng kêu cứu đau thương vang lên từ các ấp chiến lược. Phải giải phóng cho quê hương, bản làng, cho đồng bào ta thoát khỏi ách kìm kẹp. Đó là nguyện vọng tha thiết của quần chúng, là điều mà lương tâm của người cách mạng đã từng thúc giục chúng ta suy nghĩ và hành động”⁽⁹⁾. Tỉnh ủy cũng đã quyết định thành lập Ban Chỉ đạo khởi nghĩa ở các huyện.

Về thời gian thực hiện: Được chia làm 2 đợt:

- Đợt 1: từ ngày 5/7/1964 đến ngày 15/9/1964.

- Đợt 2: từ ngày 16/9/1964 đến ngày tháng 3/1965.

Thường vụ bố trí cán bộ chỉ đạo như sau: Đồng chí Nguyễn Thanh – Quyền Bí thư Tỉnh ủy, phụ trách chung. Các đồng chí Phan Ngô, Trần Mạnh Cát, Nguyễn Đình Thu, Trương Trọng Trân - Ủy viên Thường vụ Tỉnh ủy. Riêng đồng chí Lê Sáu được phân công làm Bí thư huyện Phong Điền kiêm phụ trách huyện Quảng Điền.

Tỉnh chọn các xã thí điểm ở Phong Sơn (Phong Điền), Quảng Thái (Quảng Điền), Phú Đa (Phú Vang), Lộc Tụ (Phú Lộc) làm điểm chỉ đạo Đồng khởi⁽¹⁰⁾, đồng

⁽⁶⁾ Ban Chấp hành Đảng bộ Thừa Thiên Huế (1995). *Lịch sử Đảng bộ Thừa Thiên Huế (1954-1975)*. Tập 2. Nxb Chính trị quốc gia. Hà Nội, tr. 86.

⁽⁷⁾ Ban Chấp hành Đảng bộ Thừa Thiên Huế (1995). *Sđd*, tr. 86.

⁽⁸⁾ Ban Chấp hành Đảng bộ Thừa Thiên Huế (1995). *Sđd*, tr. 85.

⁽⁹⁾ Ban Chấp hành Đảng bộ Thừa Thiên Huế (1995). *Sđd*, tr. 89.

⁽¹⁰⁾ Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Hương Thủy (1994). *Lịch sử đấu tranh cách mạng của Đảng bộ và nhân dân huyện Hương Thủy*. Nxb Thuận Hóa. Huế, tr. 78.

thời mở rộng phạm vi tùy theo khả năng của các huyện. Bởi vì những địa điểm này là nơi Tỉnh ủy Thừa Thiên bố trí lực lượng mạnh, dễ dàng liên lạc, móc nối với các địa phương xung quanh tạo thế liên hoàn, còn quân đội Sài Gòn bố phòng sơ hở, lực lượng mỏng. Khi Đồng khởi ở những địa phương này thành công, sẽ tạo động lực, làm bài học kinh nghiệm cho các xã lân cận. Chính nhờ xác định rõ mục tiêu, phương châm, địa điểm khởi nghĩa, biện pháp thực hiện thích hợp, quân và dân Thừa Thiên Huế đã cùng với các tỉnh khác vùng lên làm nên Đồng khởi.

4. Về phong trào Đồng khởi ở Thừa Thiên Huế (nửa sau năm 1964 đầu năm 1965)

4.1. Đồng khởi đợt 1 (5/7/1964 - 15/9/1964)

Huyện Phong Điền: Trong phong trào Đồng khởi đợt 1, Tỉnh ủy chọn Phong Điền làm trọng điểm chỉ đạo để phát động trong toàn tỉnh và lấy xã Phong Sơn làm thí điểm để rút kinh nghiệm. Ban Chỉ đạo khởi nghĩa Phong - Quảng được thành lập và họp bàn ở Phong Sơn để lên kế hoạch cụ thể. Dưới sự chỉ đạo của Bí thư Huyện ủy Lê Sáu, các cán bộ được tăng cường móc nối cơ sở, thâm nhập vào các “ấp tân sinh” (ATS) để bám đất, bám dân, xây dựng phong trào ở các thôn Thê Chí Đông, Hải Nhuận, Mỹ Hòa, Thê Chí Tây,... Đội công tác của huyện và xã cùng nhân dân tại các ATS lúc này được trang bị càn kỹ.

Vào đêm ngày 4/7/1964, tại Phong Điền, các cán bộ xã tổ chức họp bàn chuẩn bị cho ngày Đồng khởi với mục tiêu đánh chiếm trụ sở xã Phong Sơn, Phong Lộc và bàn kế hoạch bắt những người làm tay sai cho Chính quyền Sài Gòn. Theo đó, cán bộ sẽ tiến công theo hai hướng: hướng từ Chinh An, Mỹ Phú tiến lên, do đồng chí Nguyễn Văn Sung, Lê Phước Công, Hồ Văn Lễ chỉ huy; hướng từ Đại Phú tiến về, do đồng chí Nguyễn Ngọc Bích, Nguyễn Ngọc Diệu, Lê Quang Ông chỉ huy. Mỗi đồng chí chỉ đạo được trang bị 2 quả lựu đạn M26, vai vác rựa đóng giả người mua tre. Đồng chí Lê Quang Tráp đang làm trong chính quyền xã có nhiệm vụ nội ứng, lôi kéo trung đội dân vệ vào việc đánh bài, tạo điều kiện thuận lợi để lực lượng bên ngoài tấn công vào⁽¹¹⁾.

Đến ngày 5/7/1964, tại Phong Chương, nhân dân cũng đã tổ chức đánh trụ sở ủy ban, cướp chính quyền với phạm vi khởi nghĩa là thôn Phú Lộc, Lương Mai, Đại Phú, Mỹ Phú,... Kết quả lực lượng cách mạng giành được thắng lợi, “*bắt sống tên Hồ Triêm – cảnh sát trưởng, Hồ Đình Hách chỉ huy lực lượng nguy quân xã, tên Vĩ giữ chức vụ chủ chốt trong Đảng Cần lao nhân vị ở Phong Chương*”⁽¹²⁾.

⁽¹¹⁾ Ban Chấp hành Đảng bộ xã Phong Chương (2014). *Lịch sử Đảng bộ xã Phong Chương (1930-2015)*. Nxb Thuận Hóa. Huế, tr. 138.

⁽¹²⁾ Ban Chấp hành Đảng bộ xã Phong Chương (2014). *Sử*, tr. 139.

Trước tinh thần đấu tranh mạnh mẽ của nhân dân, quân đội Chính quyền Sài Gòn đã tổ chức các cuộc phản công lại, điều động 1 tiểu đoàn, 1 đại đội bảo an và 2 trung đội đã nhanh chóng chiếm lại Phong Chương vào ngày 6/7/1964. Huyện ủy tập trung lực lượng phản công lại, tiêu diệt và làm bị thương rất nhiều tên lính. Ngay sau đó, quân đội Chính quyền Sài Gòn phải chi viện thêm 1 đại đội, gặp trận địa phục kích nên một số người đã hi sinh. Có thể nói, đây là trận phản kích đầu tiên ở vùng đồng bằng Phong Điền, mà Phong Chương được xem là ngọn cờ đầu trong cao trào Đồng khởi ở Thừa Thiên Huế.

Đêm ngày 7/7/1964, tại ấp Đông Lâm, Hiền Sĩ, Phò Ninh, Đông Gia, Thượng An, cán bộ huyện tập trung tuyên truyền về chính sách của Đảng và kêu gọi quần chúng tích cực tham gia cách mạng. Tại xã Phong Hiền, nhằm hạn chế việc di chuyển, tiếp viện của chính quyền Sài Gòn, cán bộ cùng lực lượng vũ trang đốt 1 cầu ván, huy động nhân dân phá một số rào vi và treo biểu ngữ tại ấp Cao Ban vào ngày 17/7/1964⁽¹³⁾. Tại ấp Xuân Điền Lộc, Hiền An và Vĩnh Nguyên, lực lượng chính trị và binh vận tuyên truyền, kêu gọi các thanh niên chiến đấu, tham gia cách mạng và biểu tình chống kẻ thù.

Kết quả sau 15 ngày phát động Đồng khởi, huyện Phong Điền đã phá thế kìm kẹp ở 23 thôn: Xuân Điền Lộc, Hiền An, Công Thành, Tứ Chánh, Phở Lại, Phò Ninh, Đông Dạ, Hương Hóp, Hiền Sĩ, Vân Trạch Hòa, Huỳnh Liên, Hòa Mỹ, Phú Nông, Chánh Lộc, Lương Mai, Phò Trạch, Đông Lâm, Hưng Long, Thượng Hòa, Triều Dương, Vĩnh Nảy, Cao Xá, Bắc Thạnh⁽¹⁴⁾. Từ thắng lợi của Đồng khởi đợt 1, các chi bộ Đảng và lực lượng du kích ở huyện Phong Điền phát triển mạnh. Từ đây, chính quyền tự quản tại các địa phương được thành lập, bám dân, bám đất để hoạt động. Từ những phong trào đấu tranh, Huyện ủy Phong Điền đã bồi dưỡng, đào tạo được một số cơ sở hoạt động tốt cả về số lượng lẫn chất lượng, nhân dân tích cực xây dựng làng chiến đấu, hăng hái đóng góp nuôi quân, bảo vệ vùng giải phóng.

Huyện Quảng Điền: Dưới ánh sáng của Nghị quyết Tỉnh ủy, các cán bộ, Đảng viên huyện Quảng Điền đã hăng hái tham gia phong trào cách mạng. Theo yêu cầu của nhiệm vụ chính trị, Ban An ninh huyện Quảng Điền được thành lập. Sau khi được thành lập, Đội Trinh sát an ninh huyện cùng với Đội Trinh sát an ninh xã Quảng Ninh (Quảng Thọ) phối hợp với đơn vị K105 tiến hành đột kích diệt tên Ấp trưởng kiêm Bí thư Chi bộ Đảng Cần lao nhân vị ở Phước Yên, Quảng Ninh. Đây là trận “diệt ác trừ gian” đầu tiên ở vùng phía nam huyện, cạnh Giáo xứ

⁽¹³⁾ Bộ Tư lệnh vùng I chiến thuật. *Tờ trình hàng tháng - năm 1964, phụ lục*. Ký hiệu tài liệu: PTTg-71. Trung tâm Lưu trữ Quốc gia II, tr. 16.

⁽¹⁴⁾ Tỉnh ủy Thừa Thiên. *Đánh giá kết quả phát động quần chúng phá thế kìm kẹp từ ngày 5-20/7/1964*. Hồ sơ số 01.05.02. Văn phòng Lưu trữ Tỉnh ủy Thừa Thiên Huế, tr. 1.

Dương Sơn (Hương Toàn, Hương Trà) nơi được xem là pháo đài chống cộng của Chính quyền Sài Gòn. Cũng trong thời gian này, Tổ Trinh sát an ninh phối hợp với lực lượng vũ trang huyện đánh vào trụ sở xã diệt được Xã trưởng Quảng Lợi.

Sau khi đánh phá trụ sở xã Quảng Lợi, lực lượng chính trị và binh vận liên tục tuyên truyền và biểu tình thị uy với Chính quyền Sài Gòn. “*Tại YD.595.400 xã Quảng Lợi sáng 6/7/1964 địch (1 đại đội) tập trung đồng bào biểu tình*”⁽¹⁵⁾. Đêm 7 và 8/7/1964, tại ấp Thủy Lập và Mỹ Thạnh (Quảng Lợi), lực lượng chính trị và binh vận tiếp tục tập trung tuyên truyền và kêu gọi quần chúng đốt phá các rào ấp. Cùng đêm 8/7/1964, tại ấp Nam Dương, ấp Thanh Cần (xã Quảng Vinh), lực lượng chính trị và đội công tác vũ trang phát động quần chúng nổi trống, gõ mõ, trang bị giáo mác tràn ra các ấp, khiến tinh thần Chính quyền Sài Gòn hoang mang, lo sợ.

Kết thúc Đồng khởi đợt 1, lực lượng cách mạng mở rộng vùng giải phóng Phong - Quảng gồm các thôn của xã Quảng Thái, Quảng Lợi, Quảng Thọ, Phong Hiền, Phong Chương, Phong Hòa, Phong An, Phong Sơn. Tuy mức độ giải phóng khác nhau, nhưng bước đầu đã tạo địa bàn đứng chân cho một số đơn vị huyện, các đội công tác xã. Chính quyền cách mạng tự quản được thành lập, các tổ chức đoàn thể được hình thành cùng nhân dân tích cực hoạt động xây dựng khôi phục lại thôn xóm. Ở những vùng được giải phóng, nhanh chóng tổ chức nông dân vào Nông hội, điều chỉnh ruộng đất.

Huyện Phú Vang: Cùng với huyện Quảng Điền, huyện Phú Vang cũng hưởng ứng cuộc Đồng khởi khi quyết định chọn xã Phú Đa mở màn cho khởi nghĩa toàn huyện. Bởi tại đây, Chi bộ Đảng rất mạnh, cơ sở cách mạng vững vàng, cơ sở binh vận và nội tuyến có phần mạnh hơn những nơi khác. Và Đồng khởi ở Phú Đa thắng lợi sẽ mở rộng ra các xã xung quanh như Phú Gia, Vinh Hà, Phú Lương, Phú Xuân, Phú Hồ. Tuy nhiên, Phú Vang là một huyện ở vùng sâu nên triển khai lực lượng khó khăn, nên đợt mở đầu có chậm hơn so với các huyện khác.

Sau một thời gian chuẩn bị lực lượng, đêm 12 rạng 13/7/1964, dưới sự lãnh đạo của Bí thư Huyện ủy, lực lượng vũ trang phối hợp dân vệ “*tấn công bắn súng, ném plastic và lựu đạn vào trụ sở Nha Phái viên Hành chính Phú Thứ (YD.958.148) làm cháy 1 dãy nhà cùng một số vũ khí gồm 14 súng, 13 máy thu thanh, 2 máy PRC/10, 2 máy điện thoại, một số tiền công 92.322\$ cùng vật dụng, 3 nghĩa quân và 1 trưởng đoàn Tuyên vận mất tích*”⁽¹⁶⁾. Cũng trong thời gian này, tại xã Phú Đa, sau khi nhận được lệnh khởi nghĩa, cán bộ với sự hỗ trợ của lực lượng vũ trang địa phương, đội công tác xã đã “đốt nhập bắt 10 thanh niên chiến đấu, cướp 5 súng

⁽¹⁵⁾ Bộ Tư lệnh vùng I chiến thuật. *Sđd*, tr. 23.

⁽¹⁶⁾ Bộ Tư lệnh vùng I chiến thuật. *Tờ trình hàng tháng - năm 1964, phụ lục*. Ký hiệu tài liệu: PTTg-71. Trung tâm Lưu trữ Quốc gia II, tr. 2.

trường, 5 súng săn tại ATS Thanh Lam Trung (YD. 926.189) cướp 2 súng trường, 7 lựu đạn tại ATS Lương Viện (YD.919.215) đoạt 2 máy chữ và đốt trụ sở xã Phú Đa làm cháy 1 số vũ khí, vật dụng gồm 54 lựu đạn, 4 máy điện thoại, 2 bình điện hồ sơ và dụng cụ bàn ghế⁽¹⁷⁾. Tiếp đó, lực lượng vũ trang và dân vệ địa phương đã phối hợp, “trở lại ấp Lương Viện tước 1 súng trường tại ấp Hòa Hoa Đông (YD. 910.185) đặt mìn phá trụ sở 2 xã Vinh Phú (YD.982.160), Vinh Thái (YD.971.192) và rải truyền đơn, cướp súng tại ấp Giang Đông B xã Phú Lương⁽¹⁸⁾”.

Quân và dân huyện Phú Vang tấn công dồn dập khiến Chính quyền Sài Gòn tại xã, ấp lần lượt ra đầu thú với nhân dân, tịch thu vũ khí và một số tài liệu. Ban Chỉ đạo tổ chức mít tinh tuyên bố xóa bỏ chính quyền xã và thành lập Ủy ban Mặt trận Dân tộc Giải phóng xã, thôn, phát động quần chúng đứng lên lật đổ bộ máy kìm kẹp của Chính quyền Sài Gòn để giải phóng quê hương. Cùng đêm 13/7/1964, tại xã Phú Hồ cũng nổ ra khởi nghĩa, tiến công trụ sở xã, đánh đuổi lực lượng dân vệ. Mặt trận Dân tộc Giải phóng xã kêu gọi nhân dân vót chông, gài mìn, đào giao thông hào, tiếp tục đấu tranh chính trị, binh vận, đấu tranh vũ trang.

Trước khí thế nổi dậy mạnh mẽ của nhân dân, quân đội Chính quyền Sài Gòn hoảng sợ tổ chức phản kích lại rất mạnh vào ngày 15 và 16/7/1964, điều động 2 tiểu đoàn với 7 xe tăng M113 càn quét, đánh phá ác liệt vào xã Phú Đa nhằm uy hiếp, dập tắt phong trào cách mạng của nhân dân. Du kích xã Phú Đa đã chiến đấu rất anh dũng kết hợp vũ trang và binh vận làm cho đối phương phải rút khỏi xã. Vì vậy, sau khi lực lượng vũ trang huyện Phú Vang và xã Phú Đa đẩy lùi được các đợt càn quét của quân đội Chính quyền Sài Gòn, Huyện ủy Phú Vang mới tiếp tục phát động khởi nghĩa ở các xã khác. Nhân dân các xã lân cận vùng lên hưởng ứng phong trào, tìm bắt những tên tay sai, tề điệt. Kết quả quần chúng đã chiếm được các đồn, thu được một số vũ khí, đốt phá trụ sở chính quyền. Chỉ sau 15 ngày phát động, Phú Vang đã phá thế kìm kẹp ở 7 thôn: Giang Đông B, Vĩnh Lưu, Viễn Trình, Hòa Đa, Trường Lưu, Đức Thái, Lam Trung⁽¹⁹⁾. Nhân dân ở các xã đã nổi dậy tạo nên thế liên hoàn giữa các xã thôn ở Phú Đa, Vinh Hà, Vinh Phú, Vinh Thái, Phú Lương và Phú Xuân, gây cho Chính quyền Sài Gòn nhiều thiệt hại về vật chất lẫn tinh thần.

Huyện Phú Lộc: Hưởng ứng Nghị quyết của Tỉnh ủy, Huyện ủy Phú Lộc đã phát lệnh khởi nghĩa, các đồng chí trong đội công tác đặc biệt phối hợp với đội du kích các xã, thôn cùng quần chúng trong huyện nhất tề nổi dậy phá ách kìm kẹp, giải phóng quê hương. Tại ấp Cảnh Dương (xã Lộc Tự), ngay trong đêm 5/7/1964

⁽¹⁷⁾ Bộ Tư lệnh vùng I chiến thuật. *Sđđ*, tr. 12.

⁽¹⁸⁾ Bộ Tư lệnh vùng I chiến thuật. *Sđđ*, tr. 13.

⁽¹⁹⁾ Tỉnh ủy Thừa Thiên. *Đánh giá kết quả phát động quần chúng phá thế kìm kẹp từ ngày 5-20/7/1964*. Hồ sơ số 01.05.02. Văn phòng Lưu trữ Tỉnh ủy Thừa Thiên Huế, tr. 1.

trung đội bộ đội huyện phối hợp với nhân dân có sự giúp đỡ của đội du kích xã đã giải phóng toàn thôn.

Trong ngày 6/7/1964, nhiều xã thôn ở Phú Lộc đã vùng lên mạnh mẽ phá bỏ thế kìm kẹp. Tại thôn Phú Hải, bộ đội huyện kết hợp hoạt động vũ trang với tuyên truyền, đẩy lùi sự phản công càn quét của Chính quyền Sài Gòn. Với thắng lợi của thôn Phú Hải, tại Đông An, Bình An, bộ đội huyện cùng với du kích Vĩnh Lộc phối hợp với sự nổi dậy của nhân dân tiến hành khởi nghĩa để giành chính quyền ở hai thôn. Cùng ngày tại xã Lộc Thủy, lực lượng vũ trang cùng nhân dân địa phương đã giật mình phá cầu Bàu Mân khiến cầu hư hỏng nặng, đường vận chuyển bị tê liệt và tại ấp Thổ Sơn (xã Lộc Tụ), lực lượng vũ trang và đội du kích tấn công làm một nghĩa quân của Chính quyền Sài Gòn bị thương. Đồng khởi thí điểm ở Lộc Tụ thành công đã tạo điều kiện cho các xã lân cận nổi dậy phá bỏ thế kìm kẹp, phá “ấp chiến lược”. Theo đó, chính quyền cách mạng tự quản lâm thời được thành lập, các tổ chức đoàn hội được thành lập và củng cố. Tại Bàn Môn (xã Lộc An), do có sự phối hợp giữa lực lượng vũ trang huyện, du kích địa phương, nhân dân các thôn xóm làng Bàn Môn đồng loạt nổi dậy, tuyên bố giải tán chính quyền xã, thôn, ATS.

Lực lượng vũ trang cùng nhân dân nổi dậy tấn công trụ sở các xã thôn, xóa bỏ ATS ở các xã Lương Lộc, Diên Lộc, Hưng Lộc. Còn tại các thôn Thủy Yên, Thủy Cam, Phước Hưng (xã Lộc Thủy) cũng lần lượt khởi nghĩa, xóa ATS, giải phóng thôn xóm. Với thắng lợi của khởi nghĩa khu II⁽²⁰⁾ trong ngày 6 và 7/7/1964, vùng đất từ Rầm đến Lăng Cô được giải phóng. Tại các xã khu III⁽²¹⁾, ngày 7/7/1964, lực lượng vũ trang huyện Phú Lộc vượt đèo Cầu Hai tiến về các xã vùng sâu, ven biển, vận động nhân dân vùng lên xóa bỏ ATS, phá kìm kẹp, mở rộng vùng giải phóng. Nhiều thôn xóm ở các xã khu III đã được làm chủ ngay trong đêm, còn riêng hai xã Vinh Giang, Vinh Hải được giải phóng hoàn toàn. Đến ngày 11/7/1964, tại ấp Phước Hưng (Lộc Thủy), lực lượng chính trị địa phương đã đánh tan trung đội nghĩa quân xã Lộc Thủy.

Với thắng lợi bước đầu, tại huyện Phú Lộc đã tác động mạnh mẽ đến tinh thần binh lính của Chính quyền Sài Gòn tại địa phương. Năm bắt tình hình đó, Huyện ủy chủ trương coi trọng công tác binh vận, tiến hành diệt ác trừ gian và kêu gọi binh lính bỏ ngũ về với gia đình, quê hương. Đêm 13/8/1964, tại ấp Hòa Mậu (Lộc Trì), cán bộ xã cùng lực lượng chính trị đã kêu gọi dân chúng tham gia cách mạng. Hưởng ứng cùng cán bộ xã, nhân dân đã tổ chức cuộc hành quân vào ấp Bạch Thạnh (Lộc Điền), tại đây lực lượng cách mạng đã bắt 10 binh lính của Chính quyền Sài Gòn và lùng tìm Trưởng ấp⁽²²⁾. Đêm ngày 3/9/1964, nhân dân địa

⁽²⁰⁾ Khu II gồm Lộc An, Lộc Bồn, Lộc Điền, Lộc Hải, Lộc Sơn, Lộc Thủy, Lộc Trì, Lộc Tụ.

⁽²¹⁾ Khu III gồm Vinh Giang, Vinh Hải, Vinh Hưng, Vinh Hiền, Vinh Mỹ.

⁽²²⁾ Bộ Tư lệnh vùng I chiến thuật. *Tlđđ*, tr. 14.

phương đã tiến vào ấp An Nông I (Lộc Bồn), bắt 18 Liên gia trưởng và 3 thanh niên. Cũng tại ấp trên vào đêm 6/9/1964, dân vệ cùng đội công tác xã đột nhập vào ấp nhưng gặp Chính quyền Sài Gòn phản ứng điều quân tiếp viện, buộc nhân dân huyện Phú Lộc phải rút lui, thu được 1 tiểu liên và 3 lựu đạn. Đêm ngày 7/9/1964, tại ấp Bát Sơn (Lộc Điền), lực lượng chính trị và binh vận đã “*bắt cán bộ ban Bình định, 3 thanh niên chiến đấu, 10 nông dân cùng phá 80 thước rào vi*”⁽²³⁾.

Huyện Hương Thủy: Cùng với Phú Lộc, huyện Hương Thủy cũng phát động khởi nghĩa, xây dựng nội tuyến trong Chính quyền Sài Gòn. Tại xã Nguyên Thủy, lực lượng cách mạng đã giải phóng được một số thôn như Vĩ Dạ Thượng, Võ Xá, Dạ Khê, Nguyệt Biều, Châu Chũ,... trong ngày 5/7/1964. Nguyên Thủy trở thành địa bàn căn cứ của huyện, làm bàn đạp xây dựng cơ sở và phát động quần chúng ở các xã vùng ven, vùng sâu nối với phong trào ở huyện Phú Vang và Hương Trà. Ở Thủy Dương, nhân dân tiếp tục đấu tranh như nộp nguyên vật liệu chậm trễ, không đúng quy cách, hoặc khi rào ấp thì rào không đúng quy cách hướng dẫn, có nơi rào không bảo đảm đúng quy định, nhờ vậy tạo lỗ hổng để đón cán bộ bám trụ bên trong thuận lợi. Nhân dân các xã Thủy Phù, Thủy Thanh, Vân Thê... nổi dậy phá hàng rào ATS, phá thế kim kẹp, đốt phá nhiều rào vi của kẻ thù.

Với sự đấu tranh mạnh mẽ của nhân dân khiến Chính quyền Sài Gòn mở các trận càn quét bắn phá liên tục tại các làng xã: Thủy Phương, Thủy Thanh, Thủy Bằng, Thủy Tân, Thủy Phù; “*đồng thời tập kích vào các xã, phục kích đường lên về chiến khu - đồng bằng, lùng sục hầm bí mật, tìm bắt cán bộ; bố trí mật vụ, gián điệp ráo riết theo dõi các xã vùng ven*”⁽²⁴⁾. Song song với hoạt động vũ trang, đấu tranh chính trị, binh vận cũng được đẩy mạnh thông qua việc cán bộ, Đảng viên thường xuyên tuyên truyền, vận động tổ chức quần chúng. Nhờ đó, mà nhân dân các xã đã tham gia tích cực các đợt dân công phục vụ tiền tuyến, đào hầm bí mật nuôi cán bộ, vót chông, đào hầm để đánh lực lượng quân đội Chính quyền Sài Gòn và giành được nhiều thắng lợi.

Huyện Hương Trà: Bắt đầu từ đêm 5/7/1964 cùng phong trào Đồng khởi khắp trong toàn tỉnh, Huyện ủy Hương Trà chỉ đạo quyết tâm phối hợp trong toàn huyện, các xã cùng tham gia Đồng khởi bằng cách tuyên truyền vũ trang, tổ chức họp dân, thành lập Ủy ban Mặt trận Giải phóng xã thôn. Tại các ấp Lại Bằng, Sơn Long (Hương Bằng), Cổ Bưu, Bồn Trì và Bồn Phở (Hương Chũ), đêm 5 rạng 6/7/1964, lực lượng vũ trang cùng nhân dân trong các xã làm một nghĩa quân của Chính quyền Sài Gòn bị thương. Sau khi giành được chính quyền, cán bộ và nhân dân ở Hương Bằng đã xây dựng ban tự quản, thành lập các tổ chức thanh niên, phụ

⁽²³⁾ Xem chú thích 22.

⁽²⁴⁾ Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Hương Thủy (1994). *Sđđ*, tr. 183.

nữ,... để hỗ trợ chính quyền vừa mới thành lập. Sau 15 ngày phát động khởi nghĩa, quân và dân ở Hương Trà đã phá thế kìm kẹp thành công ở hai thôn Lại Bằng và Vạn Sơn Bò. Như vậy, phong trào Đồng khởi ở Hương Trà được sự phối hợp linh hoạt giữa các lực lượng vũ trang, lực lượng chính trị, binh vận bên trong và bên ngoài Chính quyền Sài Gòn. Sự thắng lợi của phong trào ở Hương Trà đã góp phần thắng lợi chung của toàn huyện, tạo thế liên hoàn ba vùng chiến lược, phá quốc sách “ấp chiến lược” và làm phá sản Chiến tranh đặc biệt của Mỹ.

Có thể nói, cuộc Đồng khởi đợt 1 đã phá thế kìm kẹp “160 ấp chiến lược, giải phóng hơn 10 vạn dân”⁽²⁵⁾. Toàn tỉnh đã có nhiều vùng giải phóng liên hoàn trong các địa phương như địa bàn hai huyện Phong Điền và Quảng Điền. Sau Đồng khởi đợt 1, các huyện Phong Điền, Quảng Điền, Phú Vang, Phú Lộc, Hương Thủy, Hương Trà, đã hình thành hệ thống cách mạng nối liền các xã, thôn của các huyện. Thắng lợi này đã đem lại nhiều giá trị to lớn như phong trào đã phát triển mạnh mẽ từ chỗ chỉ phát động ở vùng rừng núi nay đã mở rộng xuống đồng bằng, liên kết với quần chúng nông thôn, đưa được ảnh hưởng và đường lối của Đảng vào trong nông thôn. Từ đó, củng cố và mở rộng căn cứ ở đồng bằng, tập trung tiêu diệt kẻ thù, tạo điều kiện làm bàn đạp và hỗ trợ cho phong trào đô thị. Tuy nhiên, phong trào Đồng khởi đợt 1 còn phạm nhiều thiếu sót quan trọng trong việc nắm vững đường lối chủ trương và phương châm của Đảng nên chưa vận dụng sáng tạo theo tình hình của địa phương, chưa tranh thủ hết thời cơ và thời gian để nhanh chóng mở rộng phong trào. Vì vậy, Chính quyền Sài Gòn lợi dụng tình hình đó khôi phục lực lượng và phản công, đánh phá liên tiếp một số thôn gây cho nhân dân nhiều thiệt hại về người và của. Từ đó, Ban Chỉ đạo các huyện, xã đã rút ra những bài học kinh nghiệm tiếp tục tiến hành đợt 2 vào ngày 16/9.

4.2. Cao trào Đồng khởi 2 (16/9/1964-3/1965)

Huyện Phong Điền: Sau Đồng khởi đợt 1, Huyện ủy Phong Điền tiếp tục chấp hành Chỉ thị của Tỉnh ủy tổ chức Đồng khởi đợt 2 nhằm mở rộng thêm vùng giải phóng và giành lại những vùng tranh chấp với Chính quyền Sài Gòn. Trong đợt này, phong trào cách mạng nhận sự hỗ trợ từ các gia đình, được coi là cơ sở cách mạng với nhiệm vụ như liên lạc, nắm bắt tình hình, hoạt động của các tên tay sai, báo cho chính quyền cách mạng để tổ chức tiêu diệt; chăm sóc, nuôi giấu cán bộ cách mạng. Lực lượng vũ trang tổ chức các cuộc tấn công vào các đồn bót và hỗ trợ cho quần chúng lùng diệt tề điệp, tay sai. Ngay đêm 5 và 7/10/1964, tại ấp Phò Trạch (xã Phong Bình) và Hiền Sĩ, Phò Ninh (xã Phong An), lực lượng cách mạng đột nhập bắt liên lạc với cơ sở và thăm dò tin tức. Trong đêm 28/11/1964, tại

⁽²⁵⁾ Ban Chấp hành Đảng bộ Thừa Thiên Huế (1995). *Sơ đ*, tr. 91.

xóm Hóp ấp Phò Trạch (xã Phong Bình), lực lượng vũ trang kết hợp nội ứng bên trong phục kích, chiến đấu khiến một nghĩa quân của Chính quyền Sài Gòn phải bị thương.

Nhằm phát huy tinh thần chiến đấu của nhân dân, Huyện ủy đã tổ chức lực lượng ba mũi giáp công là quân sự, chính trị, binh vận, tổ chức lực lượng vũ trang, hình thành các “Đội quân tóc dài” ở từng thôn xã. Đến tháng 12/1964, “*hàng ngàn chị em trong “Đội quân tóc dài” ở các xã Phong Hòa, Phong Bình, Phong Chương, Phong An, Phong Sơn, Phong Thu đã bao vây quận lỵ Phong Điền tại Phò Trạch để phản đối việc địch càn quét, chống bắn pháo vào làng, chống bắt bớ, đánh đập người dân vô tội và đòi tự do làm ăn, buôn bán. Đây là cuộc đấu tranh có quy mô lớn, có sự hỗ trợ của lực lượng vũ trang, có sự chỉ đạo chặt chẽ của các cấp ủy Đảng và đã giành được thắng lợi to lớn. Viên Quận trưởng Phong Điền đứng ra xin lỗi và ký giấy cam kết thực hiện những yêu sách của nhân dân*”⁽²⁶⁾. Đêm ngày 26/12/1964, tại xã Phong Lộc, lực lượng cách mạng đột nhập bắt 3 thanh niên ấp Mỹ Phú và tuyên truyền cho nhân dân về những chính sách của Đảng và mở tòa án nhân dân xét tội trạng các Ấp trưởng.

Đầu năm 1965, thực hiện chủ trương của Bộ Tư lệnh phân khu Trị - Thiên, lực lượng bộ đội chủ lực của phân khu cùng với bộ đội địa phương huyện Phong Điền triển khai xuống các xã đồng bằng tại Phong Điền và Hải Lăng các hoạt động nhằm tiêu diệt các lực lượng của Chính quyền Sài Gòn, nhiều trận đánh diễn ra ở Mỹ Hòa, Thanh Hương, ... đã có tác động đến hai xã Thế Chí Đông và Hải Nhuận.

Trong hai đêm 02 và 03/01/1965, tại các ấp Sơn Tùng, Cao Xá, Hiền Lương, Huyện ủy Phong Điền đã kêu gọi tập trung dân chúng tuyên truyền và xử tử 1 cựu phụ tá an ninh, tại ấp Siêu Quần (xã Phong Bình), tổ chức họp mít tinh dân chúng. Đêm 14/2/1965, lực lượng vũ trang huyện Phong Điền đánh Mỹ Hòa và kết quả bắt được một số tên tay sai, đưa một số thanh niên ra vùng giải phóng để đào tạo. Sau trận này, một số bộ đội ở lại Mỹ Hòa bám dân, xây dựng và phát triển phong trào. Nhân dân tích cực đào hầm bí mật chuẩn bị đón quân chủ lực về để cùng tiêu diệt các đồn và hỗ trợ các cuộc nổi dậy khi có lệnh. Tại xã Điền Hòa, chính quyền thành lập đội công tác trực tiếp chỉ huy chiến đấu, gồm 4 người thuộc lực lượng du kích huyện Phong Chương và 2 người tại cơ sở. Đội du kích còn vận động nhân dân đảm bảo an toàn bí mật cho bộ đội chuẩn bị đánh lớn. Đến ngày 29/3/1965, tại thôn Trạch Phở, huyện ủy Phong Điền đã tập hợp và kêu gọi thân nhân đi lính cho Chính quyền Sài Gòn phải trở về tham gia cách mạng. Như vậy, phong trào Đồng khởi đợt 2 tại Phong Điền đã giành thắng lợi. Quân và dân Phong Điền đã đập tan

⁽²⁶⁾ Ủy ban Nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế (2005). *Địa chí Thừa Thiên Huế, Phần Lịch sử*. Nxb Khoa học xã hội. Hà Nội, tr. 435.

hầu hết bộ máy Chính quyền Sài Gòn ở nhiều thôn xã Phong Chương, Phong Hải, Phong Sơn, Phong Hòa, ... Tiêu diệt nhiều lực lượng quân đội Sài Gòn, lấy lại ruộng đất chia cho nông dân.

Huyện Quảng Điền: Cùng với huyện Phong Điền, huyện Quảng Điền tiếp tục Đồng khởi đợt 2 nhằm giành lại những vùng tranh chấp trọng điểm với Chính quyền Sài Gòn. Ngay trong đêm 07 và 08/12/1964, lực lượng vũ trang và du kích tấn công ấp Trung Kiêu (xã Quảng Thái) và phối hợp cùng nhân dân trong ấp, khủng bố hăm dọa cán bộ Chính quyền Sài Gòn và rải truyền đơn. Tiếp đến, lực lượng cách mạng đột nhập ấp Tây Hoàng và chiến đấu với nghĩa quân của Chính quyền Sài Gòn, nhưng do đối phương quá mạnh nên phải rút lui để bảo toàn lực lượng. Liên tiếp từ đêm 9/12 đến đêm 12/12, lực lượng cách mạng đột nhập ấp Tháp Nhuận (xã Quảng Lợi), tập trung dân chúng tuyên truyền, rải truyền đơn và cùng nhân dân phá 500m rào vi. Khí thế quần chúng càng lên cao, nhân dân đã đoàn kết nhất tề nổi dậy làm chủ ở nhiều thôn, xã.

Sáng ngày 13 tháng 12, một đại đội của huyện Quảng Điền đã đột nhập ấp Phước Yên (xã Quảng Thọ) tập trung dân chúng họp mít tinh nhưng vấp phải sự chống cự của Chính quyền Sài Gòn. Tuy nhiên, lực lượng cách mạng đã có sự phối hợp với nhân dân trong ấp chiến đấu làm hai nghĩa quân của kẻ thù bị thương và bắt một tên, tịch thu một carbine⁽²⁷⁾. Trong đêm 22/12/1964, tại xã Quảng Thái, Huyện ủy Quảng Điền tập trung dân chúng ấp Trung Kiêu, phát động nhân dân đồng loạt nổi dậy với đủ loại vũ khí như gậy gộc, giáo mác, súng tự tạo cùng du kích truy lùng các tay sai, đốt phá rào ấp và rải truyền đơn. Đến đêm 31/12/1964, lực lượng chính trị tiếp tục tập trung đồng bào tại 2 ấp Trung Kiêu, Tây Hoàng để tuyên truyền sau đó xét xử một Liên gia trưởng ở ấp Thủy Lập.

Đêm 02/01/1965, lực lượng chính trị đột nhập ấp Phú An (xã Quảng Lợi), tập trung dân chúng đi biểu tình đề thị uy với Chính quyền Sài Gòn. Cùng đêm tại xã Quảng Vinh, đội công tác xã giạt mìn phá cầu Phở Lại và đốt cháy trụ sở xã, làm Chính quyền Sài Gòn ở đây hoảng sợ và bỏ chạy. Hầu hết các cuộc vũ trang, phá thế kìm kẹp đều có sự tham gia đặc lực của các cơ sở nội tuyến, hỗ trợ đặc lực cho phong trào nổi dậy của quần chúng, tổ chức tìm diệt một số tên tay sai khét tiếng.

Kết thúc Đồng khởi đợt 2, quân và dân huyện Quảng Điền đã đập tan hầu hết bộ máy Chính quyền Sài Gòn ở nhiều thôn, xã như Quảng Lợi, Quảng Thái, Quảng Vinh, ... diệt hàng trăm tên lính, lấy lại ruộng đất cho nhân dân. Từ đây, lực lượng chiến đấu của huyện Quảng Điền ngày càng trưởng thành, lớn mạnh hơn sau một thời gian đấu tranh và để lại nhiều kinh nghiệm cho những giai đoạn sau.

⁽²⁷⁾ Bộ Tư lệnh vùng I chiến thuật. *Tlđđ*, tr. 20.

Huyện Phú Vang: Cũng như các huyện trên địa bàn tỉnh, Phú Vang cũng tích cực tham gia phong trào Đồng khởi đợt 2 sau khi rút ra được kinh nghiệm từ đợt 1, hoạt động của các đội du kích, lực lượng vũ trang ngày càng được tăng cường, đấu tranh chính trị và binh vận liên tục được đẩy mạnh. Đêm 17/9/1964, tại ấp Hà Bắc (xã Vinh Phú), đội công tác xã và lực lượng vũ trang cùng nhân dân địa phương đột nhập phá trụ sở xã Vinh Phú, nhưng nghĩa quân Chính quyền Sài Gòn phản ứng buộc quân và dân huyện Phú Vang phải rút lui. Đến tháng 11/1964, đồng chí Hồ Đổng thay mặt tổ chức Đảng kêu gọi binh lính, thanh niên chiến đấu trở về với gia đình, buộc binh lính của Chính quyền Sài Gòn viết đơn đầu thú, về trình diện với cách mạng tại miếu Âm hồn ở thôn Dưỡng Mong. Vào đêm đầu tiên, Huyện ủy Phú Vang không lộ diện để thăm dò hành động của Chính quyền Sài Gòn, nhưng binh lính của Chính quyền Sài Gòn đã đến đầu thú theo đúng lệnh. Đêm thứ hai, được sự yểm trợ, cảnh giới của lực lượng tự vệ có vũ trang, cán bộ huyện Phú Vang xuất hiện tiếp nhận đơn đầu thú của các binh lính. Thay mặt tổ chức Đảng, đồng chí Hồ Đổng nói rõ chính sách khoan hồng của cách mạng, đồng thời tuyên bố sẽ xử lý nghiêm khắc những ai ngoan cố. Sự kiện này đã khẳng định được thế và lực của huyện Phú Vang có thể tiến tới giành chính quyền về tay nhân dân.

Ngày 15/11/1964, đồng chí Hồ Đổng đã quyết định phát động Đồng khởi trong toàn xã Phú Gia. Đúng 7 giờ tối ngày 15/11/1964, lực lượng nòng cốt lãnh đạo Đồng khởi đã triển khai lực lượng theo nhiều hướng từ Phú Đa đến Phú Gia. Một bộ phận lực lượng khởi nghĩa tập trung tại nhà bà Nguyễn Thị Theo và một bộ phận khác tập kết tại nhà ông Nguyễn Giác tại Thanh Lam Bò. Sau đó, cả hai bộ phận này cùng kéo về trụ sở xã Vinh Thái để phối hợp với Đội công tác xã Phú Đa. Nhờ có kế hoạch và sự phân công kỹ nên lực lượng khởi nghĩa đã vây bắt một số người trong bộ máy Chính quyền Sài Gòn ở Vĩnh Thái chỉ trong thời gian ngắn, không có đổ máu⁽²⁸⁾.

Sau khi giành thắng lợi, lực lượng khởi nghĩa với khí thế đang lên, tiếp tục kéo về chợ Thanh Lam Bò dự mít tinh. Sau buổi mít tinh là cuộc tuần hành phá “ấp chiến lược” tại các thôn và hô vang khẩu hiệu ủng hộ chính quyền cách mạng. Các hàng rào tre rào “ấp chiến lược” bị nhân dân dùng rơm, lửa đốt thiêu trụi. Phong trào Đồng khởi ở Phú Gia thắng lợi đánh dấu bước phát triển mới, tạo điều kiện mở rộng vùng giải phóng liên hoàn nối Phú Đa với các xã ven biển Phú Vang.

Lực lượng vũ trang và du kích tiếp tục chiến đấu làm cho quân đội Chính quyền Sài Gòn thiệt hại về người và của, khiến cho tinh thần binh lính ngày càng thêm hoang mang, lo sợ. Trong lúc này, lực lượng đấu tranh chính trị tiến hành các

⁽²⁸⁾ Ban Chấp hành Đảng bộ xã Vinh Thái (2015). *Lịch sử Đảng bộ xã Vinh Thái (1930-2015)*. Nxb Thuận Hóa. Huế, tr. 103-104.

cuộc mít tinh, biểu tình và binh vận kêu gọi binh lính rời bỏ hàng ngũ trở về với gia đình. Đến tháng 2/1965, nhằm mục đích ngăn chặn tuyến đường hành quân của Chính quyền Sài Gòn từ Huế về các xã vùng đang bị chiếm, Huyện đội Phú Vang tổ chức một trận đánh lớn tại cầu Lại Thế (địa đầu xã Phú Mỹ). Dưới sự chỉ huy của đồng chí Hoàng Hội cùng đội du kích của xã Phú Hồ và lực lượng vũ trang của huyện đã mang thủ pháo 5kg giật cầu nhưng không sập. Mặc dù, trận đánh này không thành công nhưng cán bộ huyện cùng nhân dân đã biết lấy hoạt động vũ trang để đẩy mạnh việc phát động quần chúng. Từ đây, phong trào có những bước phát triển mới, lập nhiều thành tích đáng kể.

Huyện Phú Lộc: Hòa cùng không khí của phong trào Đồng khởi đợt 2, từ tháng 10/1964, tại các xã Lộc Tụ, Lộc Bôn, Lộc Sơn, Lộc An, Lộc Tri thuộc huyện Phú Lộc đã diễn ra nhiều trận chiến ác liệt và bắt sống nhiều tên Liên gia trưởng, thanh niên chiến đấu và diệt được hàng trăm binh lính, gây cho Chính quyền Sài Gòn thêm phần khủng hoảng. Đêm 6/10/1964, tại ấp Thủy Tụ (xã Lộc Tụ), lực lượng vũ trang cùng nhân dân trong ấp bắt 1 Ấp trưởng, 1 cán bộ thôn, cướp đoạt 2 carbine. Đêm 4,5 và 14/10/1964, tại hai ấp Hòa Mâu (xã Lộc Tri) và Bát Sơn (xã Lộc Điền), lực lượng của huyện Phú Lộc đã bắt giữ 1 Liên gia trưởng, 1 cựu ấp và 6 thường dân. Đêm 18/10/1964, tại ấp Nam Phổ Càn (xã Lộc An), lực lượng huyện Phú Lộc hóa trang thành lính bảo an, tiến vào ấp, phối hợp với cơ sở nội tuyến tấn công Chính quyền Sài Gòn khiến 1 nghĩa quân bị thương, 1 cán bộ thôn và 2 Liên gia trưởng bị bắt, thu 1 súng trường⁽²⁹⁾. Sau đó, cán bộ cùng lực lượng chính trị kêu gọi mọi người trong các ấp mít tinh, bắt liên lạc với cơ sở bên trong để hoạt động. Lực lượng chính trị tổ chức tuyên truyền, kêu gọi, rải truyền đơn khắp nơi với lực lượng vũ trang khi có điều kiện. Đêm 12 rạng 13/12 tại ấp Hà Vĩnh (xã Lộc An), lực lượng vũ trang địa phương đã xét xử và xử tử 3 Liên gia trưởng và 1 Ấp trưởng. Đến sáng 13/12, lực lượng chính trị đột nhập ấp Hà Châu và ấp Hà Thanh (xã Lộc An) tập trung dân chúng mít tinh. Chiều 16/12, lực lượng cách mạng tấn công ấp Kẻ Bàng (xã Lộc Điền), tập trung đồng bào tổ chức mít tinh tuyên truyền, tuy nhiên, đến sáng 17/12, bị nghĩa quân và chi đội cơ giới của đối phương truy kích. Kết quả huyện Phú Lộc đã phải hi sinh một người và một bị thương. Đêm 20 rạng 21/12/1964 tại xã Lộc Điền, Lộc An, Lộc Thủy và Lộc Tụ giật mìn phá hư cầu Quốc lộ số 1, thiết lộ để gây trở ngại cho quân đội Sài Gòn khi di chuyển.

Đầu năm 1965, đồng chí Nguyễn Văn Lương (Huru) - Bí thư Chi bộ xã Lộc Điền chỉ đạo đội du kích xã giết tên Châm, một Ấp trưởng khét tiếng để củng cố tinh thần cho các cơ sở cách mạng. Qua thực tiễn chiến đấu, đội du kích xã đã mở rộng được địa bàn hoạt động qua các cơ sở cách mạng là các gia đình trong xã.

⁽²⁹⁾ Bộ Tư lệnh vùng I chiến thuật. *Tlđđ*, tr. 18.

Nhiều hộ gia đình đào hầm bí mật để đón cán bộ về hoạt động, chỉ đạo phong trào Đồng khởi cuối năm 1964 đến đầu năm 1965. Đã góp phần rất lớn trong việc tạo điều kiện cho đội du kích trong xã hoạt động khắp mọi nơi, bảo đảm được việc tiếp tế lương thực, thực phẩm. Nhờ vậy mà đã phá thế kìm kẹp của Chính quyền Sài Gòn và chớp thời cơ huy động sức mạnh toàn dân nổi dậy.

Cũng trong đêm 7/2/1965, tại Phú Lộc đã thực hiện binh vận tại địa bàn xã Vinh Giang, đấu tranh vũ trang tại đồn Mỹ Lợi và phá lô cốt ở Nong, đánh sập cầu Nong, cắt đứt tuyến giao thông Huế - Đà Nẵng của Chính quyền Sài Gòn. Với thắng lợi này, các xã, thôn Đông An, Bình An, Phú Hải, Cảnh Dương, Bàn Môn, Nghi Giang, Mỹ Á, Nam Trường, Phước Hưng,... đều thành lập ban tự quản, các đoàn thể cách mạng, đội du kích vũ trang từng bước được củng cố và đánh dấu bước phát triển nhảy vọt của phong trào cách mạng huyện Phú Lộc, chứng tỏ sự trưởng thành Chi bộ và lý tưởng cách mạng của quần chúng nhân dân.

Huyện Hương Thủy: Rút kinh nghiệm Đồng khởi đợt 1, mặc dù gặp rất nhiều khó khăn nhưng tất cả các đồng chí Huyện ủy Hương Thủy đều bám sát cơ sở, chỉ đạo phong trào các xã từ giáp ranh đến ven thành phố, công tác hỗ trợ cho việc xây dựng cơ sở cách mạng và phát động quần chúng. Trong cao trào Đồng khởi đợt 2, lực lượng du kích các xã Thủy Phương, Thủy Tân, Thủy Phù, Thủy Bằng hoạt động khá mạnh, đánh kẻ thù càn quét tại các làng và tiến hành bao vây tại đồn Cầu Vực, cầu Phú Bài, quận lỵ Hương Thủy, quận lỵ Nam Hòa, đồn Dương Phẩm, đồn Chóp Vung,... Từ đó, các làng chiến đấu được hình thành ở một số thôn thuộc các xã Hương Thọ, Hưng Lộc, Thủy Phương, Thủy Bằng.

Đêm 3/10/1964, ở hai ấp Phú Bài 1 và Phú Bài 2 (xã Thủy Phù), Huyện ủy Hương Thủy tập trung quần chúng nhân dân về trụ sở ấp Phú Bài 2 tuyên truyền vận động đóng góp thóc lúa ủng hộ cho cách mạng. Với sự tham gia nhiệt tình của người dân, khiến tinh thần chiến đấu của lực lượng vũ trang càng thêm dâng cao, quyết tâm đánh thắng Mỹ và Chính quyền Sài Gòn. Trong tháng 12/1964, lực lượng cách mạng liên tục đột nhập vào các ấp để bắt liên lạc với cơ sở tuyên truyền cho quần chúng, kêu gọi người dân tiếp tục đóng góp lương thực và nuôi giấu cán bộ hoạt động trong vùng.

Sang năm 1965, Huyện ủy Hương Thủy đã quyết định chọn địa bàn các thôn Hòa Phong, Tân Tô, Tô Đà để xây dựng các cơ sở cách mạng, phát triển vùng căn cứ kháng chiến xuống đồng bằng tiếp giáp với huyện Phú Vang; đồng thời làm trạm trung chuyển, tiếp tế lương thực lên chiến khu và nuôi giấu cán bộ, bộ đội nằm vùng. Từ các cơ sở trong dân như: “*nhà ông Lê Văn Bờ, ông Nguyễn Văn Thiên, ông Phạm Văn Tuy, ông Võ Trác, ông Hiệp Thảo, ông Võ Du, ông Võ Kiếm, ông Võ Văn Quế, ông Sảo,...* đã có một số đồng chí tham gia hoạt động và

lãnh đạo phong trào quần chúng nhân dân tạo được tiếng vang lớn⁽³⁰⁾. Đến tháng 3/1965, du kích của xã đã phối hợp với bộ đội huyện Hương Thủy dùng bộc phá đánh sập 3 tháp truyền tin của Mỹ ở căn cứ Phú Bài, đốt phá 400 thước rào vi áp Thủy Dương trong đêm 29/3/1965. Kết thúc Đồng khởi đợt 2, huyện Hương Thủy đã giải phóng được một số vùng rộng lớn, tiếp tục xây dựng chính quyền cách mạng, tiến hành phân chia lại ruộng đất cho nhân dân, củng cố lòng tin của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng.

Huyện Hương Trà: Phong trào Đồng khởi đợt 2 ở Hương Trà diễn ra ác liệt với nhiều cuộc đấu tranh vũ trang liên tục nổ ra. Đêm 4 rạng 5/10/1964, tại ấp Hồ Dũ (xã Hương Hồ), Huyện ủy Hương Trà kêu gọi nhân dân trong ấp cắt phá rào vi và lục soát bắt 3 nghĩa quân, thu giữ 3 carbine, 32 lựu đạn⁽³¹⁾. Sáng ngày 21 tháng 11, lực lượng cách mạng tấn công vào ấp Ngọc Hồ (xã Hương Hồ) khiến một nghĩa quân và một lực lượng quân địa phương Chính quyền Sài Gòn bị thương.

Đêm 12 rạng 13/12, tại các ấp La Chũ, Phú Ổ, xã Hương Chũ và xã Hương Xuân, được sự phối hợp nội ứng bên trong, quân và dân Hương Trà đã tiến công diệt 1 Thiếu úy đại đội trưởng, 2 Trung sĩ, 1 nghĩa quân chết, 6 địa phương quân⁽³²⁾ và 3 nghĩa quân bị thương, mất 1 trung liên bar, 6 carbine, 1 máy HT/1. Trụ sở xã Hương Xuân bị giạt mìn sập và đốt cháy. Liên tiếp đến trưa 13/12, tại ấp Bồn Trì và Bồn Phở (xã Hương Chũ), lực lượng cách mạng chạm súng với Chính quyền Sài Gòn khiến 6 địa phương quân, 2 binh sĩ Cộng Hòa, 2 nghĩa quân tử thương, 5 địa phương quân, 6 nghĩa quân bị thương. Tuy nhiên, lực lượng huyện Hương Trà hi sinh 43 người và bị bắt 10 người⁽³³⁾. Ngay trong đêm 25/12, tại ấp Trúc Lâm (xã Hương Long) và ấp Quê Chũ (xã Hương Chũ), quân dân du kích cùng quần chúng nhân dân chiến đấu kiên cường tiêu diệt được một nghĩa quân của Chính quyền Sài Gòn.

Bước sang đầu năm 1965, Huyện ủy Hương Trà đẩy mạnh đấu tranh chính trị và binh vận, với nhiều hình thức khác nhau. Đêm 02/01/1965, lực lượng cách mạng đột nhập đập chướng ngại vật trên đường đi và tập trung dân chúng mở các cuộc mít tinh tại ấp Lại Bằng (Hương Bằng) và ấp An Đô (Hương Chũ) vào ngày 09/01/1965. Từ đây, phong trào diệt ác, trừ gian phát triển mạnh, khiến binh lính

⁽³⁰⁾ Ban Chấp hành Đảng bộ xã Thủy Tân (2015). *Lịch sử Đảng bộ xã Thủy Tân (1930-2015)*. Nxb Thuận Hóa. Huế, tr. 102.

⁽³¹⁾ Bộ Tư lệnh vùng I chiến thuật. *TĐĐ*, tr. 18.

⁽³²⁾ Địa phương quân là lực lượng chủ lực, có nhiệm vụ chủ yếu là tác chiến chống chiến tranh du kích cách mạng, bảo vệ an ninh nông thôn, bảo vệ lực lượng binh định, được Chính quyền Sài Gòn quan tâm phát triển (từ 132.000 năm 1965 đến 319.000 năm 1972). Đơn vị tổ chức cao nhất của địa phương quân là tiểu đoàn ở các tỉnh và một số tiểu đoàn độc lập (phụ trách an ninh ở Sài Gòn, các sân bay lớn, các nhà máy quan trọng) và phổ biến là đại đội ở tất cả các quận.

⁽³³⁾ Bộ Tư lệnh vùng I chiến thuật. *TĐĐ*, tr. 8.

hoang mang. Ở nhiều thôn tuy chưa phá được đồn bốt, nhưng quân chúng đã dùng áp lực đấu tranh buộc địa chủ phải giảm tô, buộc tề áp, tề xã không được hống hách, vận động binh lính không bắn phá và rời bỏ quân ngũ. Thành quả này khiến nhân dân trong xã vô cùng vui mừng, hăng hái kêu gọi con em tham gia cách mạng.

Tại thành phố Huế, khi Chính phủ Trần Văn Hương “Tuyên bố tình trạng thiết quân luật tại thị xã Huế và tỉnh Thừa Thiên Huế” vào ngày 25/01/1965 đã khiến cho nhân dân Thừa Thiên Huế tổ chức biểu tình tại Phu Văn Lâu. Phong trào đô thị này đã hỗ trợ cho phong trào Đồng khởi nông thôn đồng bằng Thừa Thiên Huế giành được nhiều thắng lợi to lớn, phá bỏ thể kim kẹp, thành lập chính quyền cách mạng tự quản, giành được các quyền dân sinh, dân chủ cơ bản.

5. Kết quả đạt được

Như vậy, từ tháng 7/1964 đến tháng 3/1965, bằng sức mạnh tổng hợp của lực lượng chính trị và lực lượng vũ trang, kết hợp với phương thức đấu tranh “hai chân, ba mũi” trong phong trào Đồng khởi, quân và dân Thừa Thiên Huế đã liên tục chủ động tấn công, giành được nhiều thắng lợi cơ bản. Tại Hội nghị V.20 mở rộng từ ngày 13/3 đến 23/3/1965 đã tổng kết, đánh giá tình hình công tác năm 1964, quân và dân Thừa Thiên Huế giành được một số thắng lợi to lớn:

“Tính đến 25/2/1965, toàn tỉnh đã phát được 241 thôn (45 xã) và 7 nông trường giành được trên 150.000 dân. Trong đó đã lên làm chủ được 124 thôn (25 xã) và 6 nông trường với 74.383 dân. Bước đầu xây dựng một số làng chiến đấu phạm vi 65 thôn đã rào được 15.500 mét kẽm gai, đào 43.536 hầm chiến đấu, 22.916 hầm chông, 320 chông sắc; 117.950 chông cắm nổi, 293 ụ chiến đấu, 803 hầm chông... công cộng.

Quân cấp được 1.166 mẫu ruộng và tạm cấp 289 mẫu đất ruộng cho nông dân nghèo. Hướng dẫn được 178 cuộc đấu tranh không trực diện với 66.973 lượt người. Tấn công binh tề vận đã làm rã 1.009 thanh niên chiến đấu, nghĩa quân. 1.847 lính công, bảo an, tổng đoàn bỏ ngũ; 18 tiểu đội nghĩa quân, tổng đoàn tham gia khởi nghĩa làm binh biến, nội ứng. Diệt 175 ác ôn, hạ uy thế 1.574 tề điệp. Về hoạt động vũ trang: bộ đội và du kích đã đánh 276 trận, diệt 1.774 tên và 595 tên bị thương, bắt sống 336 tên, bắn cháy 3 máy bay. Ta thu 541 súng các loại... Rút được 1.233 thanh niên. Bồi dưỡng đào tạo được 629 cốt cán xã thôn và 141 cán bộ miền núi (103 CUV), 269 cứu thương, 12 y tá⁽³⁴⁾.

Kết thúc cuộc Đồng khởi đợt 2, toàn tỉnh đã giải phóng được “76 thôn, 4 nông trường và giành được 4 vạn dân. Đảng bộ tỉnh phát triển được 251 đảng

⁽³⁴⁾ Tỉnh ủy Thừa Thiên. Hội nghị V20 mở rộng từ 13/3 -23/3/1965. Hồ sơ số 01.05.01. Văn phòng Lưu trữ Tỉnh ủy Thừa Thiên Huế, tr. 4.

viên. Các huyện có 158 đồng chí, xây dựng được 3 chi bộ xã đồng bằng, bộ đội địa phương hơn 700 đồng chí và 1271 du kích miền núi, 208 du kích mật đồng bằng⁽³⁵⁾. Giải phóng một vùng đồng bằng rộng lớn, tạo nên thế tiến công mới có điều kiện phát triển, chi phối sự đối phó, chia cắt, bao vây và thu hẹp phạm vi kiểm soát của Chính quyền Sài Gòn. Bên cạnh đó, các cơ sở Đảng ở Thừa Thiên Huế cũng đã mở rộng với hàng chục chi bộ bám sâu trong quần chúng, hàng trăm du kích được trang bị vũ trang, có tổ chức lãnh đạo, động viên hàng trăm thanh niên tham gia cách mạng tạo cơ sở xây dựng lực lượng chính trị, vũ trang. Thắng lợi này là kết quả của quá trình đấu tranh dũng cảm, mạnh mẽ của toàn quân, toàn dân Thừa Thiên Huế.

6. Kết luận

Phong trào Đồng khởi nông thôn đồng bằng Thừa Thiên Huế là cuộc cách mạng do quần chúng nổi dậy, trải qua nhiều cuộc phát động thí điểm ở Phong Sơn (Phong Điền), Quảng Thái (Quảng Điền), Phú Đa (Phú Vang), Lộc Tụ (Phú Lộc), nhân dân Thừa Thiên Huế đã đúc rút ra nhiều kinh nghiệm để từ khởi nghĩa từng phần tiến lên thành chiến tranh cách mạng. Phong trào đóng góp một phần quan trọng khi làm cho Chính quyền Sài Gòn ở Thừa Thiên Huế thêm phần khủng hoảng, suy yếu.

Từ những thành công đó, phong trào Đồng khởi đã thúc đẩy nhân dân Thừa Thiên Huế hăng hái tham gia cách mạng, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng. Đối với cách mạng tại địa phương, sự thành công của phong trào Đồng khởi đã khẳng định được sự trưởng thành của Đảng bộ tỉnh và các huyện, sự lớn mạnh của các lực lượng vũ trang và lực lượng chính trị với nhiều hình thức đấu tranh phong phú, đa dạng.

Có được thắng lợi đó là nhờ vào những chính sách, chủ trương sáng tạo, đúng đắn của Trung ương Đảng, Trung ương Cục miền Nam, Khu ủy Khu V và liên tỉnh Trị Thiên - Huế. Tỉnh ủy Thừa Thiên Huế đã vận dụng linh hoạt, sáng tạo, phù hợp với tình hình địa phương, biến những đường lối, quan điểm, chủ trương của Đảng thành hiện thực. Thắng lợi này tuy so với yêu cầu đề ra và điều kiện của tình hình thì chưa đầy đủ nhưng nó đánh dấu một bước phát triển mới của phong trào cách mạng địa phương và để lại nhiều bài học kinh nghiệm có giá trị lí luận và thực tiễn sâu sắc.

N.H.P - M.T.Y.T.

⁽³⁵⁾ Ban Chấp hành Đảng bộ Thừa Thiên Huế (1995). *Sơ đ*, tr. 93.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Hương Thủy (1994). *Lịch sử đấu tranh cách mạng của Đảng bộ và nhân dân huyện Hương Thủy*. Nxb Thuận Hóa. Huế.
2. Ban Chấp hành Đảng bộ Thừa Thiên Huế (1995). *Lịch sử Đảng bộ Thừa Thiên Huế (1954-1975)*. Tập 2. Nxb Chính trị quốc gia. Hà Nội.
3. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Hương Trà (1998). *Lịch sử Đảng bộ huyện Hương Trà (1937-1975)*. Nxb Chính trị quốc gia. Hà Nội.
4. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Phong Điền (1999). *Lịch sử Đảng bộ huyện Phong Điền (1930-1995)*. Nxb Chính trị quốc gia. Hà Nội.
5. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Phú Lộc (1998). *Lịch sử Đảng bộ huyện Phú Lộc (1930-1975)*. Nxb Chính trị quốc gia. Hà Nội.
6. Ban Chấp hành Đảng bộ xã Phong Chương (2014). *Lịch sử Đảng bộ xã Phong Chương (1930-2015)*. Nxb Thuận Hóa. Huế.
7. Ban Chấp hành Đảng bộ xã Vinh Thái (2015). *Lịch sử Đảng bộ xã Vinh Thái (1930-2015)*. Nxb Thuận Hóa. Huế.
8. Ban Chấp hành Đảng bộ xã Thủy Tân (2015). *Lịch sử Đảng bộ xã Thủy Tân (1930-2015)*. Nxb Thuận Hóa. Huế.
9. Bộ Tư lệnh vùng I chiến thuật. *Tờ trình hàng tháng - năm 1964, phụ lục*. Ký hiệu tài liệu: PTTg-71. Trung tâm Lưu trữ Quốc gia II.
10. Bộ Tư lệnh vùng I chiến thuật. *Tờ trình hàng tháng - năm 1965, phụ lục*. Ký hiệu tài liệu: PTTg-147. Trung tâm Lưu trữ Quốc gia II.
11. Lê Cung (2001). *Phong trào Đô thị Huế trong Kháng chiến chống Mỹ (1954-1975)*. Nxb Thuận Hóa. Huế.
12. Lê Cung (2005). *Phong trào Phật giáo miền Nam Việt Nam năm 1963*. Nxb Thuận Hóa. Huế.
13. Lê Cung (2013). *50 năm nhìn lại phong trào Phật giáo miền Nam Việt Nam (1963-2013)*. Nxb Đại học Huế. Huế.
14. Lê Cung (2014). *Phong trào Phật giáo miền Nam Việt Nam (1964-1968)*. Nxb Thuận Hóa. Huế.
15. Lê Hồng Lĩnh (2006). *Cuộc Đồng khởi kỳ diệu ở miền Nam Việt Nam (1959-1960)*. Nxb Đà Nẵng.
16. Thích Trí Quang. "Cuộc vận động của Phật giáo Việt Nam". *Tuần báo Hải Triều Âm*. Số 13, ngày 16/7/1964.
17. Ủy ban Nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế (2005). *Địa chí Thừa Thiên Huế. Phần Lịch sử*. Nxb Khoa học Xã hội. Hà Nội.
18. Tỉnh ủy Thừa Thiên. *Tình hình địch 6 tháng đầu năm 1962*. Ngày 25/6/1962. Hồ sơ số 01.05.02. Văn phòng Lưu trữ Tỉnh ủy Thừa Thiên Huế.
19. Tỉnh ủy Thừa Thiên. *Đánh giá kết quả phát động quần chúng phá thế kìm kẹp từ ngày 5 - 20/07/1964*. Hồ sơ số 01.5.02. Văn phòng Lưu trữ Tỉnh ủy Thừa Thiên Huế.
20. Tỉnh ủy Thừa Thiên. *Hội nghị V20 mở rộng từ 13/3 - 23/3/1965*. Hồ sơ số 01.05.01. Văn phòng Lưu trữ Tỉnh ủy Thừa Thiên Huế.

TÓM TẮT

Phong trào Đồng khởi nông thôn đồng bằng Thừa Thiên Huế là sự nổi dậy của quần chúng nhân dân, dựa vào lực lượng chính trị là chủ yếu, kết hợp với lực lượng vũ trang, đánh vào khâu yếu nhất của địch ở nông thôn để giành quyền làm chủ trên phạm vi toàn tỉnh. Phong trào Đồng khởi tại các huyện Phong Điền, Quảng Điền, Phú Vang, Phú Lộc và Hương Thủy, đã khẳng định được sự trưởng thành, lớn mạnh của Đảng bộ tỉnh và các huyện, góp phần chứng minh đường lối lãnh đạo sáng suốt của Đảng – con đường bạo lực cách mạng – bạo lực chính trị của quần chúng có lực lượng vũ trang hỗ trợ. Trong phạm vi bài báo này, chúng tôi sẽ làm rõ nguyên nhân, diễn biến và kết quả cuộc Đồng khởi ở Thừa Thiên Huế, từ đó rút ra kết luận về vai trò của Đồng khởi nông thôn đồng bằng từ năm 1964 đến đầu năm 1965 đối với cách mạng Việt Nam nói chung và sự nghiệp giải phóng Thừa Thiên Huế nói riêng.

ABSTRACT

MOVEMENT ĐỒNG KHỞI IN THỪA THIÊN HUẾ PROVINCE FROM 1964 TO THE BEGINNING OF 1965

The movement of Đồng khởi in rural areas in Thừa Thiên Huế plain was the rebellion in majority of the people, mainly based on political forces, combined with the armed forces, against the weakest stage of the enemy in the countryside to take ownership over the whole province. Đồng khởi movement in districts Phong Điền, Quảng Điền, Phú Vang, Phú Lộc and Hương Thủy, have affirmed maturity and growth of the Party Committee of the province and districts, contributing to proving the guidelines of Party's ingenious leadership - the path of revolutionary violence - political violence supported by the armed forces. In this article, we will clarify causes, developments and results of the movement Đồng khởi in Thừa Thiên Huế, and then draw conclusions about its role in rural plain from 1964 to the beginning of 1965 for the Vietnamese revolution in general and Thừa Thiên Huế liberation in particular.